

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ KHÁNH AN NHIÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ KHÁNH AN NHIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH AN NHIEN INVESTMENT TRADING SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KHANH AN NHIEN INTRASE ., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110607284

3. Ngày thành lập: 19/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

12B đường Đặng Vũ Hỷ, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0938772020

Fax:

Email: longnguyen.luonghao@gmail.com Website: om

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4511
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4610
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Mua bán mỹ phẩm (Trừ những loại có hại cho sức khỏe con người); - Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, hàng may mặc, đồ gia dụng, lương thực, thực phẩm;	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299

14.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
15.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (trừ Hoạt động của các sàn nhảy)	9329
16.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
17.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
18.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
19.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	6399
20.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	6619
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	6820
23.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế Dịch vụ làm thủ tục về thuế	6920
24.	Hoạt động tư vấn quản lý Tư vấn, hướng dẫn hoặc trợ giúp hoạt động đối với doanh nghiệp hoặc các dịch vụ cộng đồng	7020
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Khảo sát địa chất công trình; - Thiết kế cấp thoát nước, môi trường nước: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hệ thống cấp thoát nước khu đô thị; - Thiết kế công trình đường bộ; - Thiết kế quy hoạch xây dựng. Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng công nghiệp; - Khảo sát địa hình trong phạm vi dự án đầu tư xây dựng công trình - Thiết kế công trình cầu, đường bộ; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp; - Giám sát công tác XD&HT công trình: Giao thông - cầu, đường bộ; - Giám sát công tác XD&HT: Công trình xây dựng, thủy lợi; - Thiết kế công trình: Thủy lợi - Thẩm tra thiết kế xây dựng (trong phạm vi chứng chỉ hành nghề đã đăng ký)	7110
26.	Quảng cáo	7310
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
29.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); - Tư vấn về công nghệ khác	7490
30.	In ấn In và các dịch vụ liên quan đến in (theo quy định của pháp luật hiện hành)	1811
31.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp Sản xuất, mua bán máy móc thiết bị trắc địa;	2821
32.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4791
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng ô tô theo chuyến và theo tuyến cố định;	4933
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
36.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
38.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm - Hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm. - Loại trừ: Hoạt động của các Trung tâm dịch vụ việc làm	7810
39.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
40.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
41.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
42.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
43.	Xây dựng nhà để ở	4101
44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
46.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
47.	Xây dựng công trình điện	4221
48.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
49.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
50.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
51.	Xây dựng công trình thủy	4291
52.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
53.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293

